

Số: 03062024/CV-ITD

TP.HCM, ngày 03 tháng 06 năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh  
- Quý cổ đông và Nhà đầu tư

- Căn cứ theo khoản 4, điều 11, chương III, Thông tư 96/2020/TT-BTC, ban hành ngày 01/01/2021 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Căn cứ vào báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong (ITD).

Công ty CP Công Nghệ Tiên Phong (mã CK: ITD) xin giải trình về chênh lệch lợi nhuận sau thuế hơn 10% trên báo cáo kiểm toán năm tài chính 2023 so với cùng kỳ như sau:

### 1. Chênh lệch lợi nhuận trên báo cáo tài chính riêng

Nội dung	Năm 2023	Năm 2022	Chênh lệch	Tỷ lệ
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	325.693.156.654	126.743.594.524	198.949.562.130	156,97%
Giá vốn hàng bán	287.838.671.689	89.914.392.890	197.924.278.799	220,13%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	37.854.484.965	36.829.201.634	1.025.283.331	2,78%
Doanh thu hoạt động tài chính	17.233.008.262	33.313.397.075	(16.080.388.813)	(48,27%)
Chi phí tài chính	9.068.420.029	8.447.882.876	620.537.153	7,35%
Chi phí bán hàng	20.604.438.718	21.438.057.869	(833.619.151)	(3,89%)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	69.170.879.001	26.227.265.268	42.943.613.733	163,74%
Thu nhập khác	1.176.948.096	2.009.431.310	(832.483.214)	(41,43%)
Chi phí khác	420.145.987	126.975.383	293.170.604	230,89%
Lợi nhuận khác	756.802.109	1.882.455.927	(1.125.653.818)	(59,80%)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(42.999.442.412)	15.911.848.623	(58.911.291.035)	(370,24%)

Kết quả kinh doanh tại báo cáo tài chính riêng của công ty năm 2023 so với năm 2022 cho thấy doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 198,815 tỷ VND (tương ứng tỷ lệ 156,67%). Tuy nhiên, Công ty đang đầu tư vốn tại các đơn vị có hoạt động kinh doanh không hiệu quả trong năm dẫn đến việc nhận được cổ tức, lợi nhuận được chia thấp hơn so với năm trước, từ đó làm cho doanh thu hoạt động tài chính giảm 16,08 tỷ VND (tương ứng tỷ lệ 48,27%) so với năm trước. Ngoài ra, căn cứ theo quy định tại thông tư 48/2019/TT-BTC, thông tư 200/2014/TT-BTC và được sự chấp thuận của HĐQT, Công ty cũng trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi với giá trị lớn dẫn đến chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 42,944 tỷ VND (tương ứng tỷ lệ 163,74%).

Với các nguyên nhân trên làm cho tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty giảm mạnh 58,911 tỷ VND (tương ứng tỷ lệ 370,24%) so với năm trước.



## 2. Chênh lệch lợi nhuận trên báo cáo tài chính hợp nhất

Nội dung	Năm 2023	Năm 2022	Chênh lệch	Tỷ lệ
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	591.059.010.109	878.131.653.327	(287.072.643.218)	(32,70%)
Giá vốn hàng bán	444.434.755.004	746.438.205.904	(302.003.450.900)	(40,46%)
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	146.624.255.105	131.693.447.423	14.930.807.682	11,34%
Doanh thu hoạt động tài chính	8.673.397.569	6.003.159.330	2.670.238.239	44,48%
Chi phí tài chính	6.965.344.625	6.730.545.107	234.799.518	3,49%
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	(2.883.252.959)	7.044.035.162	(9.927.288.121)	(140,93%)
Chi phí bán hàng	50.218.473.173	42.608.700.035	7.609.773.138	17,86%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	129.966.207.289	63.717.475.431	66.248.731.858	103,97%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(33.072.988.217)	32.580.210.315	(65.653.198.532)	(201,51%)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	6.661.487.915	8.055.068.436	(1.393.580.521)	(17,30%)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	169.587.988	829.924.280	(660.336.292)	(79,57%)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(39.904.064.120)	23.695.217.599	(63.599.281.719)	(268,41%)
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	(58.517.614.163)	4.307.947.272	(62.825.561.435)	(1.458,36%)
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	18.613.550.043	19.387.270.327	(773.720.284)	(3,99%)

Kết quả kinh doanh tại báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 so với năm 2022 cho thấy mặc dù doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 287,072 tỷ VND (giảm tương đương 32,7%) và lãi gộp tăng 14,930 tỷ (tăng 11,34%) nhưng lợi nhuận sau thuế hợp nhất lại giảm 63,599 tỷ VND (tương ứng giảm 268,41%) so với năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do:

- Năm trước, Công ty Cổ phần Kỹ thuật Điện Toàn Cầu - Công ty con của Công ty ký hợp đồng thực hiện dự án của VNG với giá trị hợp đồng là 573,029 tỷ VND. Do ảnh hưởng từ hợp đồng này mà doanh thu và giá vốn trong năm nay lần lượt giảm 287,226 tỷ VND (tương ứng tỷ lệ giảm 32,7%) và 302,003 tỷ VND (tương ứng tỷ lệ giảm 40,46%).
- Ngoài ra, căn cứ theo quy định tại thông tư 48/2019/TT-BTC, thông tư 200/2014/TT-BTC và được sự chấp thuận của HĐQT, Công ty cũng trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi với giá trị lớn; phân bổ giá trị lợi thế thương mại phát sinh từ hoạt động mua và đạt được quyền kiểm soát Công ty Cổ phần Tư vấn và Phát triển Phần mềm Larion từ tháng 01/2023 và hợp nhất Báo cáo tài chính của công ty con này dẫn đến chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 66,249 tỷ VND (tương ứng tỷ lệ tăng 103,97%) so với năm trước.



Trên đây là nội dung giải trình của chúng tôi.

Trân trọng cảm ơn!

**CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ TIÊN PHONG**



**NGUYỄN VĨNH THUẬN**

